

Số: 10 /2022/QĐST-DS

Quảng Xương, ngày 30 tháng 11 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;
Căn cứ khoản 7, khoản 9 Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;
Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 22 tháng 11 năm 2022 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 86/2022/TLST-DS ngày 07 tháng 11 năm 2022.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

* **Nguyên đơn:** Ông Nguyễn Văn C – Sinh năm 1964

Nơi cư trú: Thôn 2, xã T, huyện X, tỉnh H.

* **Bị đơn:** Ông Nguyễn Văn D – Sinh năm 1958

Nơi cư trú: Thôn 2, xã T, huyện X, tỉnh H.

* **Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

Anh Nguyễn Văn L - Sinh năm: 1987

Nơi cư trú: Thôn 2, xã T, huyện X, tỉnh H.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Phần móng âm nằm trong đất mà gia đình ông D đã xây sang phần đất nhà ông C (phần đất đã được các đồng thừa kế tự nguyện thống nhất phân chia di sản thừa kế trong thửa đất 814 tờ bản đồ số 4, địa chỉ: Thôn 2, xã Tiên Trang, huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hoá) thì khi nào xây dựng nhà ông C sẽ không được phá, hoặc khi ông C bán đất thì bất kỳ ai mua cũng phải để nguyên phần móng âm của gia đình ông D lẫn sang, mà chỉ được xây dựng nhà trên hoặc dưới phần móng mà gia đình ông D và anh L đã xây lẫn sang, không được phá phần móng

ấy đi.

Ông D tự nguyện đưa cho ông C 6.000.000đ (sáu triệu đồng) tiền tình cảm anh em vào ngày 01/12/2022. Ông C tự nguyện nhận số tiền này và ông C cam đoan từ nay trở đi ông C không kiện cáo gì thêm về vấn đề này nữa.

Bên nào thực hiện không đúng như thỏa thuận thì bên kia có quyền thông qua cơ quan thi hành án dân sự huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hóa để thực hiện theo đúng quy định của pháp luật.

- Về án phí:

Các bên tự nguyện thỏa thuận ông Nguyễn Văn C phải nộp 75.000đ (bảy mươi lăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm là 1.800.000đ (một triệu tám trăm nghìn đồng) theo biên lai số AA/2021/0009591 ngày 07/11/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hóa. Trả lại cho ông C số tiền 1.725.000đ (một triệu bảy trăm hai mươi năm nghìn đồng) tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hóa.

Phần án phí của ông Nguyễn Văn D được miễn vì ông D là người cao tuổi được quy định theo điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Xương;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Quảng Xương;
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(ĐÃ KÝ)

Vũ Đại Long